**Điều khoản và điều kiện về bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân**

**Điều 1. Nguyên tắc trong hoạt động bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân**

**1.1**Điều khoản và điều kiện về bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân (gọi chung là “ĐKĐKBV”) là một phần không thể tách rời của các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, đăng ký… thiết lập mối quan hệ hoặc ràng buộc Chủ thể dữ liệu với VietinBank Securities.

**1.2**  Phụ thuộc vào vai trò của VietinBank Securities trong từng tình huống cụ thể là (i) Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân; (ii) Bên Xử lý dữ liệu cá nhân; hoặc (iii) Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu, VietinBank Securities sẽ thực hiện các quyền hạn, trách nhiệm cũng như các nguyên tắc xử lý Dữ liệu cá nhân tương ứng theo quy định của pháp luật hiện hành.

**1.3**Chủ thể dữ liệu hiểu và đồng ý rằng, việc Dữ liệu cá nhân của mình được cung cấp cho VietinBank Securities (bao gồm và không giới hạn bởi các thông tin VietinBank Securities đã có trước, trong và sau khi Chủ thể dữ liệu chấp thuận ĐKĐKBV này) chính là sự chấp nhận toàn phần của Chủ thể dữ liệu cho phép VietinBank Securities sử dụng Dữ liệu cá nhân trong suốt quy trình tiếp nhận và xử lý dữ liệu cá nhân, bắt đầu từ khi VietinBank Securities tiếp nhận thông tin cho đến khi có yêu cầu chấm dứt việc xử lý dữ liệu từ Chủ thể dữ liệu hoặc việc chấm dứt xử lý dữ liệu được VietinBank Securities thực hiện theo quy định của pháp luật.

**1.4** ĐKĐKBV sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc mâu thuẫn nào với các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, đăng ký,… điều chỉnh mối quan hệ giữa Chủ thể dữ liệu với VietinBank Securities, cho dù được ký kết trước, vào ngày hoặc sau ngày Chủ thể dữ liệu chấp thuận ĐKĐKBV này.

**1.5** Tất cả các quyền và nghĩa vụ của VietinBank Securities và Chủ thể dữ liệu tại ĐKĐKBV này sẽ không thay thế, chấm dứt hoặc thay đổi mà sẽ đồng thời là các quyền, nghĩa vụ mà VietinBank Securities và Chủ thể dữ liệu đang có ở bất kỳ văn bản nào và không một điều khoản nào trong ĐKĐKBV này hàm ý hạn chế hoặc xóa bỏ bất kỳ quyền, nghĩa vụ nào trong số các quyền, nghĩa vụ của các bên đã được xác lập.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

**2.1**  “Dữ liệu cá nhân” là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm Dữ liệu cá nhân cơ bản và Dữ liệu cá nhân nhạy cảm.

**2.2**  “Dữ liệu cá nhân cơ bản” bao gồm:

**2.2.1**Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
**2.2.2** Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
**2.2.3** Giới tính;
**2.2.4** Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
**2.2.5** Quốc tịch;
**2.2.6** Hình ảnh của cá nhân;
**2.2.7** Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
**2.2.8**Tình trạng hôn nhân;
**2.2.9** Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);
**2.2.10** Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng;
**2.2.11** Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể mà không thuộc quy định tại khoản 3 Điều này.

**2.3**  “Dữ liệu cá nhân nhạy cảm” là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân mà khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân gồm:

**2.3.1** Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo;
**2.3.2** Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu;
**2.3.3** Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
**2.3.4** Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân;
**2.3.5** Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân;
**2.3.6** Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;
**2.3.7** Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
**2.3.8** Thông tin chủ thể dữ liệu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức được phép khác, gồm: thông tin định danh chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật, thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
**2.3.9** Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
**2.3.10**  Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết.

**2.4**  “Xử lý dữ liệu cá nhân” là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân, như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.

**2.5**  “Chủ thể dữ liệu” là các cá nhân được Dữ liệu cá nhân phản ánh mà dữ liệu cá nhân của họ được chia sẻ cho VietinBank Securities, bao gồm và không giới hạn các cá nhân là khách hàng, cộng tác viên của VietinBank Securities, người lao động làm việc cho VietinBank Securities, cá nhân là cổ đông của VietinBank Securities, cá nhân thuộc các tổ chức là đối tác thiết lập quan hệ với VietinBank Securities hoặc bất kỳ cá nhân nào khác có Dữ liệu cá nhân được VietinBank Securities xử lý.

**2.6**  “VietinBank Securities” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (nếu có).

**2.7**  “Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân” là tổ chức, cá nhân quyết định mục đích và phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân.

**2.8**  “Bên Xử lý dữ liệu cá nhân” là tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu thay mặt cho Bên Kiểm soát dữ liệu, thông qua một hợp đồng hoặc thỏa thuận với Bên Kiểm soát dữ liệu.

**2.9**  “Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu” cá nhân là tổ chức, cá nhân đồng thời quyết định mục đích, phương tiện và trực tiếp xử lý dữ liệu cá nhân.

**2.10**  “Bên thứ ba” là tổ chức, cá nhân ngoài VietinBank Securities và Chủ thể dữ liệu.

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của của chủ thể dữ liệu**

**3.1**  Quyền của chủ thể dữ liệu

**3.1.1** Chủ thể dữ liệu được biết về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.2** Chủ thể dữ liệu được đồng ý hoặc không đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.3** Chủ thể dữ liệu được truy cập để xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.4** Chủ thể dữ liệu được quyền rút lại sự đồng ý của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.5** Chủ thể dữ liệu được xóa hoặc yêu cầu xóa dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.6** Chủ thể dữ liệu được yêu cầu hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác; Việc hạn chế xử lý dữ liệu được thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu của chủ thể dữ liệu, với toàn bộ dữ liệu cá nhân mà chủ thể dữ liệu yêu cầu hạn chế, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.7** Chủ thể dữ liệu được yêu cầu VietinBank Securities cung cấp cho bản thân dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.8** Chủ thể dữ liệu được phản đối VietinBank Securities xử lý dữ liệu cá nhân của mình nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ dữ liệu cá nhân hoặc sử dụng cho mục đích quảng cáo, tiếp thị, trừ trường hợp luật có quy định khác; VietinBank Securities thực hiện yêu cầu của chủ thể dữ liệu trong 72 giờ sau khi nhận được yêu cầu, trừ trường hợp luật có quy định khác.

**3.1.9** Chủ thể dữ liệu có quyền khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

**3.1.10** Chủ thể dữ liệu có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật khi xảy ra vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

**3.1.11** Chủ thể dữ liệu có quyền tự bảo vệ theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác có liên quan và Nghị định này, hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các phương thức bảo vệ quyền dân sự theo quy định tại Điều 11 Bộ luật Dân sự.

**3.2** Nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu

**3.2.1** Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình.

**3.2.2** Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác.

**3.2.3** Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân.

**3.2.4** Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân.

**3.2.5** Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

**3.2.6** Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh Dữ liệu cá nhân, Chủ thể dữ liệu và/hoặc bên có liên quan có trách nhiệm liên hệ và thông báo ngay cho VietinBank Securities để VietinBank Securities thực hiện cập nhật kịp thời những thay đổi, điều chỉnh đó. Chủ thể dữ liệu và/hoặc bên có liên quan sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ đối với việc chậm trễ thông báo này; đồng thời, việc chậm trễ thông báo này sẽ miễn trừ cho VietinBank Securities khỏi mọi thiệt hại, rủi ro phát sinh (nếu có).

**3.3** Vì mục đích bảo mật, Chủ thể có thể cần phải đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản hoặc sử dụng phương pháp khác để chứng minh và xác thực danh tính của Chủ thể dữ liệu. VietinBank Securities có thể yêu cầu Chủ thể dữ liệu xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của Chủ thể dữ liệu.

**3.4** VietinBank Securities bằng sự nỗ lực hợp lý, sẽ thực hiện yêu cầu hợp pháp và hợp lệ từ Chủ thể dữ liệu trong khoảng thời gian luật định kể từ khi nhận được yêu cầu hoàn chỉnh, hợp lệ và phí xử lý liên quan (nếu có) từ Chủ thể dữ liệu, phụ thuộc vào quyền của VietinBank Securities khi được viện dẫn đến bất kỳ sự miễn trừ và/hoặc ngoại lệ nào theo quy định pháp luật.

**Điều 4. Mục đích xử lý**

**4.1** VietinBank Securities có thể xử lý Dữ liệu cá nhân cho một hoặc nhiều mục đích sau đây:

**4.1.1** Xác minh tính chính xác, đầy đủ của các Dữ liệu cá nhân được cung cấp; xác định hoặc xác thực danh tính của Chủ thể dữ liệu và thực hiện quy trình xác thực Chủ thể dữ liệu;

**4.1.2** Thẩm định hồ sơ pháp lý, khả năng tài chính và điều kiện đáp ứng của Chủ thể dữ liệu đối với bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do VietinBank Securities đề xuất hoặc cung cấp;

**4.1.3** Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ do VietinBank Securities triển khai (bao gồm nhưng không giới hạn các sản phẩm mà bên thứ ba phối hợp với VietinBank Securities thực hiện theo quy định của pháp luật);

**4.1.4** Quảng bá, thông tin về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại, nghiên cứu, khảo sát, tin tức, thông tin cập nhật, các sự kiện, cuộc thi có thưởng, trao các phần thưởng có liên quan, các hoạt động truyền thông, giới thiệu có liên quan về các dịch vụ, sản phẩm của VietinBank Securities và các dịch vụ của đối tác khác có hợp tác với VietinBank Securities;

**4.1.5** Liên hệ nhằm trao đổi thông tin, cung cấp các văn bản hoặc các tài liệu khác có liên quan đến giao dịch và việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tại VietinBank Securities;

**4.1.6** Thông báo các thông tin về nghĩa vụ, quyền lợi, thay đổi các tính năng, cải tiến và nâng cao tiện ích, chất lượng của sản phẩm, dịch vụ;

**4.1.7** Lập các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động hoặc các loại báo cáo liên quan khác theo quy định pháp luật;

**4.1.8** Thực hiện nghiên cứu thị trường, khảo sát và phân tích dữ liệu liên quan đến bất kỳ các sản phẩm, dịch vụ nào do VietinBank Securities cung cấp (dù được thực hiện bởi VietinBank Securities hay một bên thứ ba khác mà VietinBank Securities hợp tác) mà có thể liên quan đến Chủ thể dữ liệu;

**4.1.9** Bảo vệ lợi ích hợp pháp của VietinBank Securities và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, bao gồm và không giới hạn việc để thu các khoản phí, lệ phí và/hoặc để thu hồi bất kỳ khoản nợ nào, hay xử lý các thủ tục khiếu kiện, khiếu nại hay theo bất kỳ thỏa thuận nào giữa Chủ thể dữ liệu và VietinBank Securities;

**4.1.10** Để đáp ứng, tuân thủ các chính sách nội bộ của VietinBank Securities, các thủ tục và bất kỳ quy tắc, quy định, hướng dẫn, chỉ thị hoặc yêu cầu được ban hành bởi Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;

**4.1.11** Để đánh giá bất kỳ đề xuất nào liên quan đến quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ theo (những) hợp đồng giữa Chủ thể dữ liệu với VietinBank Securities;

**4.1.12** Cung cấp cho các bên cung cấp dịch vụ/đối tác của VietinBank Securities để thực hiện tư vấn, giới thiệu, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ (bao gồm tư vấn, giới thiệu, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ của bên cung cấp dịch vụ/đối tác và/hoặc tư vấn, giới thiệu, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ của VietinBank Securities) cho Chủ thể dữ liệu và/hoặc VietinBank Securities;

**4.1.13** Cho bất kỳ mục đích nào khác theo quyết định của VietinBank Securities mà không vi phạm quy định của pháp luật, hướng dẫn/yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

**4.1.14** Để phục vụ các mục đích khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của VietinBank Securities mà VietinBank Securities cho là phù hợp tại từng thời điểm;

**4.1.15** Theo bất kỳ cách thức nào khác mà VietinBank Securities thông báo cho Chủ thể dữ liệu, vào thời điểm thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu hoặc trước khi bắt đầu xử lý liên quan hoặc theo yêu cầu khác hoặc được luật hiện hành cho phép;

**4.2** VietinBank Securities sẽ yêu cầu sự cho phép từ Chủ thể dữ liệu trước khi sử dụng Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu cho mục đích khác ngoài các mục đích đã được nêu tại ĐKĐKBV.

**Điều 5. Loại dữ liệu cá nhân được thu thập**

VietinBank Securities có thể cần phải và/hoặc được yêu cầu phải thu thập Dữ liệu cá nhân, bao gồm: (i) Dữ liệu cá nhân cơ bản và (ii) Dữ liệu cá nhân nhạy cảm có liên quan đến Chủ thể dữ liệu và các cá nhân có liên quan của Chủ thể dữ liệu

**Điều 6. Cách thức thu thập Dữ liệu cá nhân**

**6.1** Trực tiếp từ Chủ thể dữ liệu: VietinBank Securities thu thập Dữ liệu cá nhân trong quá trình tiếp xúc, làm việc, cung cấp dịch vụ, gặp mặt trực tiếp Chủ thể dữ liệu và được Chủ thể dữ liệu cung cấp thông tin.

**6.2** Từ các trang tin điện tử của VietinBank Securities: VietinBank Securities có thể thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi có sự truy cập, khai báo Dữ liệu cá nhân tại bất kỳ trang tin điện tử nào của VietinBank Securities.

**6.3** Từ ứng dụng di động: VietinBank Securities có thể thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi có sự tải xuống, sử dụng hoặc khai báo Dữ liệu cá nhân trên ứng dụng dành cho thiết bị di động của VietinBank Securities.

**6.4** Từ các trao đổi, liên lạc với Chủ thể dữ liệu: VietinBank Securities có thể thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi phát sinh liên hệ với VietinBank Securities, như qua email, gọi qua Tổng đài của VietinBank Securities (Contact Center), liên lạc điện tử hoặc bất kỳ phương tiện nào khác (bao gồm và không giới hạn cả các cuộc khảo sát, điều tra mà VietinBank Securities tiến hành hoặc có được).

**6.5** Từ các tương tác hoặc các công nghệ thu thập dữ liệu tự động: VietinBank Securities có thể thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu được ghi tự động từ kết nối của Chủ thể dữ liệu hoặc các bên có liên quan như cookies, plug-in, trình tự kết nối mạng xã hội của bên thứ ba hoặc bất kỳ công nghệ nào có khả năng theo dõi, thu nhận Dữ liệu cá nhân trên các thiết bị hoặc trang tin điện tử đó (ví dụ: facebook, youtube, tiktok, instagram…).

**6.6** Từ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: VietinBank Securities có thể tiếp nhận Dữ liệu cá nhân từ các cơ quan quản lý như Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, các Sở giao dịch chứng khoán hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam.

**6.7** Các nguồn được công khai: VietinBank Securities có thể tiếp nhận Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu từ các nguồn công khai như danh bạ điện thoại, thông tin quảng cáo/tờ rơi, các thông tin được công khai trên mạng….

**6.8** Từ các nhà cung cấp, bên cung cấp dịch vụ, đối tác, bên liên kết và các bên thứ ba có liên quan đến hoạt động kinh doanh của VietinBank Securities;

**6.9** Từ các bên thứ ba có quan hệ với Chủ thể dữ liệu;

**6.10** Từ những nguồn khác mà Chủ thể dữ liệu đồng ý việc chia sẻ/cung cấp Dữ liệu cá nhân, hoặc những nguồn mà việc thu thập được pháp luật yêu cầu hoặc cho phép.

**Điều 7. Xử lý dữ liệu cá nhân trong một số trường hợp đặc biệt**

**7.1**  VietinBank Securities sẽ có thể ghi âm, ghi hình và xử lý Dữ liệu cá nhân thu thập được từ camera quan sát tại các khu vực có lắp camera quan sát (bao gồm nhưng không giới hạn bởi khu vực văn phòng, khu vực ở hành lang, khu vực lối ra, ...) phù hợp với các yêu cầu đảm bảo an ninh trong hoạt động của VietinBank Securities và cho Chủ thể dữ liệu theo quy định của của pháp luật.

**7.2** VietinBank Securities luôn tôn trọng và bảo vệ Dữ liệu cá nhân của trẻ em. Ngoài các biện pháp bảo vệ Dữ liệu cá nhân được quy định theo pháp luật, trước khi xử lý Dữ liệu cá nhân của trẻ em, VietinBank Securities sẽ thực hiện xác minh tuổi của trẻ em và yêu cầu sự đồng ý của (i) trẻ em và/hoặc (ii) cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em theo quy định của pháp luật.

**7.3** Bên cạnh tuân thủ theo các quy định pháp luật có liên quan khác, đối với việc xử lý Dữ liệu cá nhân liên quan đến Dữ liệu cá nhân của người bị tuyên bố mất tích/ người đã chết, VietinBank Securities sẽ phải được sự đồng ý của một trong số những người có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 8. Chia sẻ Dữ liệu cá nhân**

**8.1** VietinBank Securities sẽ không bán, trao đổi, cho thuê (có thời hạn hoặc vô thời hạn) các thông tin cá nhân của Chủ thể dữ liệu mà không có sự chấp thuận của Chủ thể dữ liệu theo pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, để thực hiện các mục đích và hoạt động xử lý Dữ liệu cá nhân tại ĐKĐKBV này, Chủ thể dữ liệu đồng ý VietinBank Securities có thể tiết lộ Dữ liệu cá nhân của mình hoặc Dữ liệu cá nhân của các bên có liên quan, cho một hoặc các bên dưới đây:

**8.1.1** VietinBank Securities có thể chia sẻ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu với các nhân viên và bộ phận trong nội bộ VietinBank Securities cho các mục đích được nêu trong ĐKĐKBV này và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết giữa Chủ thể dữ liệu và VietinBank Securities.

**8.1.2** Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc bất kỳ cá nhân, cơ quan quản lý hoặc bên thứ ba mà VietinBank Securities được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định pháp luật của bất kỳ quốc gia, hoặc theo bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận hoặc cam kết nào khác giữa bên thứ ba và VietinBank Securities;

**8.1.3** Cung cấp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam; các công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam; các công ty con của VietinBank Securities (nếu có); Các đối tác kinh doanh; nhà cung cấp phần thưởng; nhà cung cấp quà tặng; các bên đồng thương hiệu; bên tham gia hoặc phối hợp tổ chức chương trình khuyến mại, nghiên cứu, khảo sát, tin tức, thông tin cập nhật, các sự kiện, cuộc thi có thưởng, trao các phần thưởng có liên quan; bất kỳ tổ chức nào liên quan nhằm mục đích điều hành, triển khai hoạt động kinh doanh của VietinBank Securities; bên triển khai vận hành hệ thống, ứng dụng hoặc thiết bị hay cung cấp cho Chủ thể dữ liệu bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào mà Chủ thể dữ liệu lựa chọn hoặc các mục đích được nêu trong ĐKĐKBV này;

**8.1.4** Bất kỳ cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc thực thi hoặc duy trì bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo (các) thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu với VietinBank Securities;

**8.1.5** Các bên thứ ba mà Chủ thể dữ liệu đồng ý hoặc VietinBank Securities có cơ sở pháp lý để chia sẻ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.

**8.2** VietinBank Securities sẽ xem Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu là riêng tư và bảo mật. Ngoài các bên đã nêu ở trên, VietinBank Securities sẽ không tiết lộ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu cho bất kỳ bên nào khác, trừ các trường hợp:

**8.2.1** Khi có sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu;

**8.2.2** Khi VietinBank Securities được yêu cầu hoặc được phép tiết lộ theo quy định pháp luật; hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

**8.2.3** Khi VietinBank Securities chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo (các thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu và VietinBank Securities hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Chuyển giao Dữ liệu cá nhân ra nước ngoài**

**9.1** Nhằm thực hiện mục đích xử lý Dữ liệu cá nhân tại ĐKĐKBV này, VietinBank Securities có thể phải cung cấp/chia sẻ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu đến các bên thứ ba liên quan của VietinBank Securities và các bên thứ ba này có thể tại Việt Nam hoặc bất cứ địa điểm nào khác nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.

**9.2** Khi thực hiện việc cung cấp/chia sẻ Dữ liệu cá nhân ra nước ngoài, VietinBank Securities sẽ yêu cầu bên tiếp nhận đảm bảo rằng Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu được chuyển giao cho họ sẽ bảo mật và an toàn. VietinBank Securities và bên tiếp nhận đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý và quy định liên quan đến việc bảo vệ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.

**Điều 10. Lưu trữ Dữ liệu cá nhân**

**10.1** Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu do VietinBank Securities lưu trữ sẽ được bảo mật. VietinBank Securities sẽ thực hiện các biện pháp hợp lý để bảo vệ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi được lưu trữ tại VietinBank Securities.

**10.2** VietinBank Securities lưu trữ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các mục đích theo các thỏa thuận, hợp đồng, văn bản mà các bên có liên quan đã ký với VietinBank Securities và theo ĐKĐKBV này, trừ khi thời gian lưu trữ Dữ liệu cá nhân lâu hơn nếu được yêu cầu hoặc cho phép bởi Chủ thể dữ liệu và các quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 11. Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra.**

**11.1** Chủ thể dữ liệu hiểu rằng việc cung cấp và chấp thuận cho VietinBank Securities xử lý Dữ liệu cá nhân sẽ luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống, đường truyền, sự kiện bất khả kháng, virut, tấn công mạng hoặc lỗi phần cứng, phần mềm, các hành động, thao tác của Chủ thể dữ liệu hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác ảnh hưởng đến việc cung cấp và xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu…. Các rủi có thể phát sinh như việc Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu có thể bị lộ hoặc bị đánh cắp bởi một bên khác dẫn đến việc các Dữ liệu cá nhân này có thể được sử dụng vào những mục đích không mong muốn hoặc nằm ngoài tầm kiểm soát của VietinBank Securities và Chủ thể dữ liệu gây ra những tổn thất cả về vật chất và tinh thần.

**11.2** VietinBank Securities cố gắng đảm bảo tính bảo mật, an toàn, tuân thủ pháp luật, hạn chế các hậu quả, thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra.

**11.3** VietinBank Securities thực hiện trách nhiệm bảo vệ Dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành với các phương pháp bảo mật tốt nhất theo quy định pháp luật và thường xuyên xem xét, cập nhật các biện pháp quản lý và kỹ thuật khi xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (nếu có).

**Điều 12. Thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc xử lý dữ liệu**

Chủ thể dữ liệu hiểu và đồng ý rằng, việc Dữ liệu cá nhân của mình được cung cấp cho VietinBank Securities (bao gồm và không giới hạn bởi các thông tin VietinBank Securities đã có trước, trong và sau khi chấp thuận các ĐKĐKBV này) chính là sự chấp nhận toàn phần của Chủ thể dữ liệu cho phép VietinBank Securities sử dụng Dữ liệu cá nhân trong suốt quy trình tiếp nhận và xử lý dữ liệu cá nhân, bắt đầu từ khi VietinBank Securities tiếp nhận thông tin cho đến khi có yêu cầu chấm dứt việc xử lý dữ liệu từ Chủ thể dữ liệu hoặc việc chấm dứt xử lý dữ liệu được VietinBank Securities thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 13. Thông tin liên hệ xử lý Dữ liệu cá nhân**

Trường hợp Chủ thể dữ liệu có bất kỳ thắc mắc, câu hỏi nào liên quan đến ĐKĐKBV hoặc các vấn đề liên quan đến quyền của chủ thể dữ liệu hoặc xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu, Chủ thể dữ liệu vui lòng liên hệ theo thông tin dưới đây để được giải đáp và hướng dẫn cụ thể:

* Địa điểm: Tại Trụ sở chính hoặc bất kỳ Chi nhánh/Phòng giao dịch nào của VietinBank Securities.
* Tổng đài hỗ trợ Contact Center: 1900.588.866

**Điều 14. Điều khoản về đồng ý và chấp thuận**

**14.1** Khi sử dụng bất kỳ dịch vụ, sản phẩm hoặc truy cập bất kỳ trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị của VietinBank Securities hoặc được kết nối đến VietinBank Securities Chủ thể dữ liệu được coi là đã chấp nhận toàn bộ ĐKĐKBV này. Trong trường hợp Chủ thể dữ liệu không chấp nhận ĐKĐKBV này, Chủ thể dữ liệu có quyền chấm dứt việc sử dụng các dịch vụ, sản phẩm hoặc việc truy cập vào các trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị của VietinBank Securities hoặc được kết nối đến VietinBank Securities.

**14.2** Trong trường hợp Chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý của mình, yêu cầu xóa dữ liệu và/hoặc thực hiện các quyền có liên quan khác đối với bất kỳ hoặc tất cả các Dữ liệu cá nhân của mình, VietinBank Securities có thể sẽ xem xét và quyết định về việc không tiếp tục thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, đăng ký … có liên quan đến việc sử dụng Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu do không thể đảm bảo tiêu chuẩn/chất lượng/điều kiện/yêu cầu/thông tin theo đánh giá của VietinBank Securities hoặc do quy định của pháp luật cần phải thu thập Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, đăng ký …. Trong trường hợp này, VietinBank Securities sẽ thông báo đến Chủ thể dữ liệu về quyết định không tiếp tục thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, đăng ký …có nêu rõ lý do. Mọi thiệt hại phát sinh đối với Chủ thể dữ liệu và VietinBank Securities (nếu có) sẽ do Chủ thể dữ liệu hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**14.3** VietinBank Securities không thực hiện yêu cầu xóa dữ liệu của Chủ thể dữ liệu nếu việc xóa dữ liệu dẫn đến vi phạm pháp luật.

**Điều 15. Sửa đổi**

**15.1** VietinBank Securities có thể sửa đổi, cập nhật hoặc điều chỉnh các điều khoản của ĐKĐKBV này tùy từng thời điểm và đảm bảo việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. Thông báo về bất kỳ sự sửa đổi, cập nhật hoặc điều chỉnh nào sẽ được cập nhật, đăng tải trên trang điện tử của VietinBank Securities tại https://CTS.vn và/hoặc thông báo đến Chủ thể dữ liệu thông qua các phương tiện liên lạc khác mà VietinBank Securities cho là phù hợp.

**15.2** Trong phạm vi được pháp luật hiện hành cho phép, việc Chủ thể dữ liệu/các bên có liên quan tiếp tục sử dụng các dịch vụ, sản phẩm của VietinBank Securities hoặc cung cấp dịch vụ/sản phẩm cho VietinBank Securities đồng nghĩa với việc Chủ thể dữ liệu/các bên có liên quan đồng ý với các nội dung cập nhật của ĐKĐKBV này.